

Bản án số: **118 /2020/HS-ST**

Ngày: 25-8-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lưu Ly**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Trần Thị Kim Tân**

2. Ông **Nguyễn Văn Hiếu**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Hồ Thị Sương** - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa:
Ông **Võ Công Văn** - Kiểm sát viên.

Vào ngày **25** tháng **8** năm **2020**, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 86/2020/TLST - HS ngày 25 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 115/2020/QĐXXST - HS ngày 31 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Phạm Văn P, sinh năm: 1998, tại Đồng Nai; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp 2, xã S, huyện XI, tỉnh ĐN. Nơi cư trú: ấp 2, xã S, huyện XI, tỉnh ĐN; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 05/12; Con ông Phạm Văn N, sinh năm 1975 (đã chết) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1976; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 19/3/2020 cho đến nay.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại:

1. Chị **Lê Thị Kim N**, sinh năm: 1996 (Vắng)

Địa chỉ: tổ 16, ấp B, xã B, thành phố LK, tỉnh ĐN

2. Chị **Đinh Thị Y**, sinh năm: 1995 (Vắng)

Địa chỉ: ấp H, xã B, huyện XL, tỉnh ĐN

- Người làm chứng:

1. Anh **Mã Gia M**, sinh năm: 2001 (Vắng)

Địa chỉ: ấp B, xã X, huyện XL, tỉnh ĐN

2. Anh **Đặng Triệu Hoàng Q**, sinh năm: 2000 (Văng)

Địa chỉ: ấp N, xã X, huyện C, tỉnh ĐN

3. Chị Ngõ **Đào Kim T**, sinh năm: 2000 (Văng)

Địa chỉ: khu C, xã X, huyện TN, tỉnh ĐN

4. Chị **Nguyễn Thị H**, sinh năm: 1976 (Văng)

Địa chỉ: ấp 2, xã S, huyện XL, tỉnh ĐN.

5. Anh **Mạc Đức Hòa Q**, sinh năm: 1993 (Văng)

Địa chỉ: Nông Trường, NS, thị xã NH, tỉnh KH

Chỗ ở: ấp XL, thành phố LK, tỉnh ĐN

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn P, sinh năm 1998 và Hồ Thị Ngọc Ánh, sinh năm 1997 cùng cư trú tại ấp 2, xã S, huyện XL, tỉnh ĐN là những người quen biết nhau, Pháp là người nghiện ma túy. Để có tiền tiêu xài, Pháp và Ánh đã thực hiện hành vi phạm tội như sau: Phạm Văn P làm nhân viên phục vụ tại nhà hàng “SPRING GARDEN” thuộc ấp Bảo Định, xã Xuân Định, huyện XL, tỉnh ĐN. Trong quá trình làm việc, Pháp có quen biết và xin ở nhờ tại phòng trọ của anh Mạc Đức Hòa Quân (là tổ trưởng quản lý nhân viên tại nhà hàng) thuộc khu phố 4, phường Xuân Thanh, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai. Vào tối ngày 19/02/2020, anh Phạm Văn Mỹ là anh trai của Pháp và Hồ Thị Ngọc Ánh (vợ của Mỹ) cùng con trai 3 tuổi đi từ thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai đến ở lại qua đêm tại phòng trọ của anh Quân. Khoảng 08 giờ ngày 20/02/2020, anh Quân và Pháp đi làm tại nhà hàng như thường ngày. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của nhân viên nhà hàng, Pháp đã lén lút trộm cắp 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus, màu hồng, dung lượng lưu trữ 128G và số tiền 700.000 đồng bỏ trong ốp lưng điện thoại (màu vàng, hình con vịt) của chị Lê Thị Kim N và 01 điện thoại di động hiệu VIVO V15, màu tím của chị Đinh Thị Y đều là nhân viên phục vụ của nhà hàng, khi chị Ngọc và chị Yên đang để điện thoại sạc pin trong khu vực bếp thuộc phòng hội nghị của nhà hàng, rồi Pháp cất giấu tài sản vừa trộm cắp vào lưng quần, riêng ốp lưng điện thoại thì Pháp vứt bỏ lại tại nhà hàng. Sau đó, Pháp mượn xe mô tô của anh Đặng Triệu Hoàng Q là nhân viên phục vụ của nhà hàng, đi về phòng trọ của anh Mạc Đức Hòa Quân. Khi về đến phòng trọ, Pháp gặp Ánh và đưa điện thoại di động Iphone 7 plus cho Ánh, nói cho Ánh biết điện thoại trên do Pháp trộm cắp mà có và nhờ Ánh giữ giúp, đồng thời Pháp đem cất điện thoại VIVO V15 vào trong 01 túi ba lô màu đen của anh Quân để tại phòng trọ rồi quay lại nhà hàng làm việc, còn số tiền 700.000 đồng thì Pháp dùng vào việc mua thẻ cào để nạp tiền chơi game online. Sau khi Pháp rời khỏi phòng trọ, Ánh kiểm tra trong túi ba lô và thấy 01 điện thoại VIVO V15,

Ánh nghĩ điện thoại VIVO V15 là do Pháp trộm cắp mà có. Một lúc sau, Mỹ trở về phòng trọ và Ánh đã nói cho Mỹ biết việc Pháp trộm cắp tài sản và giao điện thoại di động Iphone 7 plus cho Mỹ giữ, đồng thời chỉ vị trí Pháp cất điện thoại VIVO V15 cho Mỹ biết. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, Mỹ cầm 02 điện thoại nêu trên bỏ đi khỏi phòng trọ, còn Ánh điều khiển xe mô tô chở con trai đi về lại phòng trọ của Ánh tại phường Tam Hiệp, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Riêng Pháp sau khi quay lại nhà hàng làm việc, Pháp đã mượn điện thoại của chị Ngô Đào Kim Thi là nhân viên thu ngân của nhà hàng để nạp thẻ vào tài khoản game online của Pháp và sử dụng hết số tiền quy đổi từ thẻ cào. Đối với chị Ngọc và chị Yên, sau khi phát hiện bị mất điện thoại nghi ngờ do Pháp lấy cắp nên đã dò hỏi Pháp và Pháp đã thừa nhận việc trộm cắp tài sản nêu trên của mình.

* Vật chứng vụ án: 01 (một) ốp lưng điện thoại Iphone 7 plus, màu vàng, hình con vịt. 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus, màu hồng, dung lượng lưu trữ 128G đã qua sử dụng (không thu giữ được). 01 (một) điện thoại di động hiệu VIVO V15, màu tím, đã qua sử dụng (không thu giữ được).

* Tại bản kết luận định giá tài sản số: 09/KL-HĐĐG ngày 02/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Xuân Lộc kết luận giá trị sử dụng còn lại tại thời điểm bị chiếm đoạt đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus, màu hồng, dung lượng lưu trữ 128G đã qua sử dụng là 4.800.000 đồng và đối với 01 điện thoại di động hiệu VIVO V15, màu tím, đã qua sử dụng là 2.300.000 đồng. Tổng giá trị còn lại của tài sản là: 7.100.000 đồng (*Bảy triệu một trăm nghìn đồng*).

* Trách nhiệm dân sự: Chị Lê Thị Kim N đã nhận lại 01 (một) ốp lưng điện thoại Iphone 7 plus, màu vàng, hình con vịt và yêu cầu Phạm Văn P bồi thường cho chị số tiền 5.500.000 đồng (*Năm triệu năm trăm nghìn đồng*). Chị Đinh Thị Y yêu cầu Phạm Văn P bồi thường cho chị số tiền 2.300.000 đồng (*Hai triệu ba trăm nghìn đồng*).

Bản cáo trạng số 95/CT-VKS-HS ngày 23 tháng 6 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc truy tố bị cáo Phạm Văn P về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố.

- Tình tiết tăng nặng: không có

- Tình tiết giảm nhẹ: Tình tiết giảm nhẹ: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội gây thiệt hại không lớn (điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự).

Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; Điểm i, s, h khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 08 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra huyện Xuân Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Phạm Văn P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, biên bản lấy lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án thể hiện:

Vào khoảng 13 giờ ngày 20/02/2020, tại khu vực bếp phòng hội nghị của nhà hàng “SPRING GARDEN” thuộc ấp Bảo Định, xã Xuân Định, huyện XL, tỉnh ĐN; Phạm Văn P đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus, màu hồng, dung lượng lưu trữ 128G trị giá 4.800.000 đồng và số tiền 700.000 đồng bỏ trong ốp lưng điện thoại (màu vàng, hình con vịt) của chị Lê Thị Kim N và 01 điện thoại di động hiệu VIVO V15, màu tím trị giá 2.300.000 đồng của chị Đinh Thị Y. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 7.800.000 đồng (*Bảy triệu tám trăm nghìn đồng*).

Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Phạm Văn P đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự;

[3] Về tính chất vai trò hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của các bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến an toàn trật tự tại địa phương. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

- Tình tiết tăng nặng: Không có

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội gây thiệt hại không lớn được quy định tại điểm i, s, h khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Chị Lê Thị Kim N yêu cầu Phạm Văn P bồi thường cho chị số tiền 5.500.000 đồng (*Năm triệu năm trăm nghìn đồng*). Chị Đinh Thị Y yêu cầu Phạm Văn P bồi thường cho chị số tiền 2.300.000 đồng (*Hai triệu ba trăm nghìn đồng*). Xét thấy tại phiên tòa bị cáo tự nguyện bồi thường cho các bị hại nên ghi nhận sự tự nguyện.

[5] Về vật chứng vụ án: 01 (một) ốp lưng điện thoại Iphone 7 plus, màu vàng, hình con vịt Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Xuân Lộc đã trả lại cho chị Ngọc là phù hợp. 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus, màu

hồng, dung lượng lưu trữ 128G đã qua sử dụng (không thu giữ được). 01 (một) điện thoại di động hiệu VIVO V15, màu tím, đã qua sử dụng (không thu giữ được).

[6] Đối với Hồ Thị Ngọc Ánh đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc khởi tố, về tội: “Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, hiện Ánh đã bỏ trốn khỏi địa phương nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc đã ra Quyết định truy nã, tiếp tục xác minh truy bắt, xử lý sau đối với Ánh.

* Đối với Phạm Văn Mỹ do đã bỏ đi khỏi địa phương, chưa làm việc được với Mỹ nên chưa có căn cứ để xử lý theo quy định của pháp luật. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc đang tiếp tục xác minh và xử lý sau.

[7] **Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa:** phù hợp nên chấp nhận

[8] **Về án phí:** Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn P phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h, i s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: bị cáo **Phạm Văn P: 08 (Tám)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/3/2020

Về trách nhiệm dân sự: áp dụng Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật dân sự năm 2015 ; Điều 48 Bộ luật hình sự.

Buộc bị cáo Phạm Văn P bồi thường bồi thường cho chị Lê Thị Kim N số tiền là **5.500.000** đồng (*Năm triệu năm trăm ngàn đồng*); Bồi thường cho chị Đinh Thị Y số tiền **2.300.000** đồng (*Hai triệu ba trăm ngàn đồng*).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án (Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật), mà người phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ, thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Căn cứ vào Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phạm Văn P phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 390.000 đồng (*Ba trăm chín mươi ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày niêm yết bản án hoặc nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Xuân Lộc;
- Công an huyện Xuân Lộc;
- CCTHADS huyện Xuân Lộc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Ly